TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 743/2020/HS-PT
Ngày 26 tháng 11 năm 2020
" Allan P
Vận chuyển trái phép chất ma túy"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công
Các thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa
Ông Đỗ Đình Thanh
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 443/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Allan P do bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Allan P, sinh ngày 20/10/1988 tại Australia; Quốc tịch: Australia; Nơi đăng ký cư trú: 61 OD Victoria 3021, Australia; Chỗ ở: Phòng 28.10, lầu 28, Landmark 1, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: Đại học; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Tien Hung Pham và bà Lan Bich Nguyen; Vợ Sandra Cheung, có 02 con, sinh năm 2018 và sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư Lê Minh Công – Trưởng Văn phòng luật sư số VI thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Luật sư Đỗ Ngọc Oánh – Trưởng Văn phòng luật sư Đỗ Ngọc Oánh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người phiên dịch: Bà Trịnh Vũ Ngân Hà – Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đào tạo – Công nghệ - Dịch thuật chuyên nghiệp 123 Việt Nam (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2019, tại trước Hẻm 11 Nguyễn Văn Mại, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an bắt quả tang Allan P đang cất giấu ma túy, thu giữ trên tay của Allan P 01 gói nylon chứa bột trắng (kết quả giám định là ma túy thể rắn, khối lượng 348,34 gam, loại Heroin) và 01 gói

nylon màu bạc bị xé một đầu, một phong bì màu vàng, 21 tờ giấy có chữ nước ngoài, 03 điện thoại di động và 15.710.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Allan P tại Phòng 28.10 lầu 28 Landmark 1, số 208 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 30 tờ tiền mệnh giá 100 AUD, 80 tờ tiền mệnh giá 50 AUD, 01 hộ chiếu tên Allan P và 01 laptop.

Quá trình điều tra Allan P khai nhận: Khoảng ngày 05/9/2019 tại quán Karaoke ở Australia, Allan P gặp một người tên Tuấn (không rõ lai lịch). Biết Allan P sắp về Việt Nam nên Tuấn thuê Allan P khi về Việt Nam làm việc cho Tuấn với giá 500 AUD thì Allan P đồng ý. Ngày 09/9/2019, Allan P về Việt Nam thuê phòng 28.10 lầu 28 Landmark 1 ở chung với bạn là Chris A.

Khoảng 10 giờ ngày 10/9/2019, Tuấn sử dụng phần mềm Wickr Me liên lạc nói sẽ đưa cho Allan P 01 bì thư và thông tin để Allan P chuyển về Úc thì Allan P đồng ý. Khi Allan P ở quán cà phê (không rõ địa chỉ) ở Phường 4, quận Tân Bình thì có một người (không rõ lai lịch) đến đưa cho Allan P một bì thư màu vàng dán kín. Sau đó, Tuấn nhắn cho Allan P biết thông tin người gửi, người nhận bên Úc. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Allan P mang bì thư đến Công ty giao nhận quốc tế Nhật Tín làm thủ tục chuyển bì thư theo yêu cầu của Tuấn. Sau đó, Công ty giao nhận quốc tế Nhật Tín không nhận vận chuyển bì thư và điện thoại yêu cầu nên Allan P đến nhận lại bì thư. Allan P cùng Chris A cùng đi Taxi đến hẻm 11 Nguyễn Văn Mại thì Allan P xuống xe đi một mình vào Công ty giao nhận quốc tế Nhật Tín nhận lại bì thư, trên đường trở ra xe Taxi thì bị bắt.

Tuấn liên lạc với Allan P qua phần mềm Wichr Me và phần mềm đã tự động hủy hết các dữ liệu. Kết quả kiểm tra điện thoại của Allan P không có thông tin gì đối với tên Tuấn.

Tại Bản cáo trạng số 161/CT-VKS-P1 ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Allan P về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Allan P tù chung thân về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2019.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/7/2020, bị cáo Allan P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, lý do mức hình phạt quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo khai nhận theo yêu cầu của tên Tuấn, bị cáo đến Công ty giao nhận quốc tế Nhật Tín làm thủ tục chuyển bì thư đã dán kín từ Việt Nam sang Australia, nhưng sau đó Công ty yêu cầu bị cáo đến nhận lại bì thư, trên đường trở ra xe Taxi thì bị bắt, bên trong bì thư có 348,43 gam Heroin. Do bì thư đã dán kín nên bị cáo

không biết bên trong bì thư có chứa ma túy, bị cáo phạm tội do vô tình, vợ con còn nhỏ, cha mẹ già, nên xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Luật sư Lê Minh Công đề nghị xem xét bị cáo gửi bì thư cho bưu điện và khi đến nhận lại bì thư thì bị cáo cầm trên tay đi trên phố một cách công khai nên không phải là thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt như quan điểm của Viện kiểm sát. Bị cáo nhận bì thư nhưng không biết bên trong có gì mà chỉ nghe nói là các hợp đồng, khi nhận lại bì thư thì đã bị xé một góc nên bị cáo tình ngay, lý gian. Do chưa bắt được tên Tuấn nên không biết là bị cáo có bị oan hay không, nhưng nếu không xét xử thì vụ án cũng đi vào ngõ cụt. Đề nghị Hội đồng xét xử hết sức thận trọng, cân nhắc để ra bản án thuyết phục, tránh oan sai nhưng cũng không bỏ lọt tội phạm.

Luật sư Đỗ Ngọc Oánh đề nghị xem xét bị cáo chỉ giúp sức chuyển bì thư, hậu quả đã được ngăn chặn chưa phát tán ma túy ra ngoài xã hội kể cả ở Việt Nam và Úc, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ con còn nhỏ, cha mẹ già, bị cáo có nhận thức pháp luật Việt Nam rất hạn chế, quá trình nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình nộp phạt bổ sung xong nên không đồng ý với ý kiến của Viện kiểm sát cách ly vĩnh viễn ra khỏi xã hội, mà đề nghị giảm nhẹ, xử phạt bị cáo tù có thời hạn 20 năm hoặc thấp hơn.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của bị cáo đúng hình thức và thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng rất lớn, thực hiện hành vi tinh vi, xảo quyệt nên Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đã xử phạt bị cáo tù chung thân là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định ngày 10/9/2019, bị cáo Allan P bị bắt quả tang khi đang vận chuyển 348,34 gam Heroine. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử phạt nghiêm. Bị cáo phạm tội với khối lượng 348,34 gam Heroine nhưng không có tình tiết tăng nặng mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặc dù bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo đã tác động gia đình nộp xong tiền phạt bổ sung, chứng tỏ bị cáo đã sự ăn năn cải hối, bị cáo có quá trình nhân thân tốt, chưa từng bị kết án. Do tính chất giảm nhẹ nhiều nên cần phải vận dụng hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tại điểm b tiểu mục 3.3 mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001, không nhất thiết phải cách ly bị cáo vĩnh viễn ra khỏi xã hội, mà chỉ cần phạt tù có thời hạn cũng đảm

bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của các luật sư, sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Allan P; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 280/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Allan P phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Allan P 20 *(Hai mươi)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo phải nộp 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* sung quỹ Nhà nước *(Đã nộp xong theo Biên lai thu số 0092888 ngày 23/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)*.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC;
- Viện Trưởng VKSNDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Tổng Lãnh sự quán Úc tại TP.HCM
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM (Trại tạm giam Công an TP.HCM tống đạt cho bị cáo);
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công